

Số: 3395 /BSR-VP HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 06 năm 2025

V/v công bố giao dịch với người có liên quan

## CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn
  - Mã chứng khoán: BSR
  - Địa chỉ: số 208 Đại lộ Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.
  - Điện thoại liên hệ: 0255 3825825 Fax: 0255 3825826
  - Email: [dhcd@bsr.com.vn](mailto:dhcd@bsr.com.vn)

2. Nội dung công bố: Ngày 11/06/2025, Hội đồng quản trị BSR thông qua giao dịch với người có liên quan, cụ thể: phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “*Cung cấp dịch vụ tháo/lắp bảo ôn để thực hiện công việc kiểm tra, bảo dưỡng và chống ăn mòn trong nhà máy theo Đơn hàng số 0324/1100003058/ĐH-BDSC-S*”, theo đó Liên danh Công ty Cổ phần Bảo dưỡng và Sửa chữa Công trình Dầu khí và Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC là nhà thầu trúng thầu với giá trúng thầu và giá trị hợp đồng tạm tính 89.853.338.380 VND.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 12/06/2025 tại đường dẫn <https://bsr.com.vn/>, chuyên mục Nhà đầu tư.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- TGD;
- Ban: TMDV, PCRR, KTNB;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

### Tài liệu đính kèm:

- Quyết định 2053/QĐ-BSR ngày 11/06/2025;

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT  
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT



**Hàng Anh Minh**



Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 6 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Cung cấp dịch vụ tháo/lắp bảo ôn để thực hiện công việc kiểm tra, bảo dưỡng và chống ăn mòn trong nhà máy theo Đơn hàng số 0324/1100003058/ĐH-BDSC-S”**

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LỘC HÓA DẦU BÌNH SƠN

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Quyết định số 2710/QĐ-BSR ngày 17/04/2023 của Hội đồng quản trị về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn;

Căn cứ Quyết định số 1402/QĐ-BSR ngày 22/4/2025 của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn về việc ban hành Quy chế mua sắm hàng hóa và dịch vụ của Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn;

Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-BSR ngày 06/01/2025 của Hội đồng quản trị về việc phê duyệt Kế hoạch mua sắm hàng hóa và dịch vụ năm 2025 và các đơn hàng dài hạn các năm tiếp theo (2026-2028) của Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn;

Căn cứ Quyết định số 750/QĐ-BSR ngày 07/3/2025 của Hội đồng quản trị về việc phê duyệt Phạm vi công việc, Dự toán, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu “Cung cấp dịch vụ tháo/lắp bảo ôn để thực hiện công việc kiểm tra, bảo dưỡng và chống ăn mòn trong nhà máy theo Đơn hàng số 0324/1100003058/ĐH-BDSC-S”;

Xét đề nghị của Tổng Giám đốc tại Tờ trình số 2023/TTr-BSR ngày 10/06/2025 về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Cung cấp dịch vụ tháo/lắp bảo ôn để thực hiện công việc kiểm tra, bảo dưỡng và chống ăn mòn trong nhà máy theo Đơn hàng số 0324/1100003058/ĐH-BDSC-S”,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Cung cấp dịch vụ tháo/lắp bảo ôn để thực hiện công việc kiểm tra, bảo dưỡng và chống ăn mòn trong nhà máy theo Đơn hàng số 0324/1100003058/ĐH-BDSC-S” với các nội dung như sau:

- Nhà thầu trúng thầu và ký kết hợp đồng: Liên danh Công ty Cổ phần Bảo dưỡng và Sửa chữa Công trình Dầu khí và Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC;



- Giá trúng thầu và giá trị Hợp đồng tạm tính: **89.853.338.380 VND** (Bằng chữ: Tám mươi chín tỷ, tám trăm năm mươi ba triệu, ba trăm ba mươi tám nghìn, ba trăm tám mươi đồng). Giá đã bao gồm tất cả các loại thuế và các chi phí khác để Nhà thầu thực hiện gói thầu tại Công ty cổ phần Lọc hoá dầu Bình Sơn, xã Bình Trị, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi. Chi tiết như Phụ lục đính kèm;
- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá;
- Thời gian thực hiện Hợp đồng: 24 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

**Điều 2.** Giao Tổng Giám đốc chỉ đạo triển khai các công việc tiếp theo tuân thủ quy định hiện hành, đảm bảo tiến độ, chất lượng gói thầu và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

**Điều 3.** Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Nhà máy, Trưởng các Ban chức năng liên quan trực thuộc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT HĐQT;
- TV HĐQT, BKS;
- PTGD: T.T.Bảo;
- Ban Giám đốc NM;
- Ban: TMDV, BDSC, KTNB;
- Lưu: VT, VPHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TUQ. CHỦ TỊCH  
THÀNH VIÊN**



**Khuong Lê Thành**



## PHỤ LỤC: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG TẠM TÍNH

(Đính kèm Quyết định số 2053/QĐ-BSR ngày 11/6/2025)

| STT                          | Mã HHDV | Tên HHDV                                                                        | ĐVT | Khối lượng | Đơn giá (VND) | Thành tiền (VND)      |
|------------------------------|---------|---------------------------------------------------------------------------------|-----|------------|---------------|-----------------------|
| 1                            | J090419 | Bảo ôn nóng, Mineral Fiber, Tháo và thay len bảo ôn, độ dày len bảo ôn <= 50 mm | M2  | 35.537     | 1.042.415     | 37.044.301.855        |
| 2                            | J090420 | Bảo ôn nóng, Mineral Fiber, Tháo và thay len bảo ôn, độ dày len bảo ôn > 50 mm  | M2  | 28.437     | 1.383.970     | 39.355.954.890        |
| 3                            | J090518 | Bảo ôn nóng, Mineral Fiber, Tháo và lắp lại                                     | M2  | 4.320      | 590.352       | 2.550.320.640         |
| 4                            | J090175 | Bảo ôn nóng, Mineral Fiber, Lắp đặt mới bảo ôn, độ dày len bảo ôn <= 50 mm      | M2  | 40         | 1.738.781     | 69.551.240            |
| 5                            | J090176 | Bảo ôn nóng, Mineral Fiber, Lắp đặt mới bảo ôn, độ dày len bảo ôn > 50 mm       | M2  | 40         | 2.141.630     | 85.665.200            |
| 6                            | J090916 | Bảo ôn lạnh, Tháo và thay len bảo ôn, Độ dày len bảo ôn <= 30 mm                | M2  | 27         | 3.640.800     | 98.301.600            |
| 7                            | J090917 | Bảo ôn lạnh, Tháo và thay len bảo ôn, Độ dày len bảo ôn > 30 mm                 | M2  | 26         | 4.641.560     | 120.680.560           |
| 8                            | J091004 | Bảo ôn lạnh, Tháo và lắp lại                                                    | M2  | 71         | 3.249.648     | 230.725.008           |
| 9                            | J093501 | Bảo ôn lạnh: Lắp đặt mới bảo ôn, Độ dày len bảo ôn <= 30 mm                     | M2  | 2          | 4.495.813     | 8.991.626             |
| 10                           | J093502 | Bảo ôn lạnh: Lắp đặt mới bảo ôn, Độ dày len bảo ôn > 30 mm                      | M2  | 2          | 5.594.239     | 11.188.478            |
| 11                           | J091512 | Bảo ôn nóng, Chống thấm nước, Lắp đặt mới bảo ôn, Độ dày len bảo ôn <= 10 mm    | M2  | 178        | 3.112.000     | 553.936.000           |
| 12                           | J091513 | Bảo ôn nóng, Chống thấm nước, Lắp đặt mới bảo ôn, Độ dày len bảo ôn > 10 mm     | M2  | 178        | 6.441.652     | 1.146.614.056         |
| 13                           | J091101 | Bảo dưỡng lớp keo làm kín mối ghép lớp vỏ bọc kim loại bảo ôn                   | M   | 4.270      | 95.696        | 408.621.920           |
| <b>CỘNG:</b>                 |         |                                                                                 |     |            |               | <b>81.684.853.073</b> |
| THUẾ GTGT (tạm tính 10%) (*) |         |                                                                                 |     |            |               | <b>8.168.485.307</b>  |
| <b>TỔNG CỘNG:</b>            |         |                                                                                 |     |            |               | <b>89.853.338.380</b> |

**Ghi chú:** (\*): Thuế GTGT sẽ được xác định tại thời điểm xuất hóa đơn theo quy định của Nhà nước.